TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 307/2023/HSST
Ngày 28/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tứ Xuân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành

2. Ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ngọc Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Quỳnh Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 279/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 290/2023/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Vũ Hồng N, tên gọi khác: không. Sinh ngày 21/8/1974. ĐKHKTT: Xóm M, xã PH, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vũ Xuân L; Con bà Nguyễn Thị L1, đã chết; Vợ là Đặng Thị H, có 01 con; Tiền án: Không.

- Tiền sự: Tại Quyết định số 08/2022/QĐ-TA ngày 19/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Vũ Hồng N trong thời hạn 14 tháng. Chấp hành xong ngày 24/5/2023.

- Nhân thân: Tại Quyết định số 187/QĐ-UBND ngày 07/10/2021 của UBND xã Phúc Hà, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Vũ Hồng N trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày 07/10/2021 đến ngày 07/01/2022.

Tại Bản án số 26/2009/HSST ngày 26/6/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xử phạt 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và "Trốn khỏi nơi giữ". Bị cáo chấp hành xong toàn bộ bản án ngày 28/01/2015.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/6/2023). Có mặt tại phiên tòa

** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Ông Đặng Đoàn H1, sinh năm 1965. Có mặt

Trú tại: Tổ dân phố A, phường ĐB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

** Người làm chứng:* Anh Đặng Đoàn C, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Trú tại: Tổ dân phố A, phường ĐB, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

** Người chứng kiến:* Ông Tăng Đức Y, sinh năm 1970. Vắng mặt

Trú tại: Tổ 10, phường TL, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 10 phút ngày 03/6/2023, tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên đang tuần tra kiểm soát tại khu vực thuộc tổ 7 của phường thì phát hiện một người đàn ông điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20M6 - 7049 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, người đàn ông khai họ tên là Vũ Hồng N và tự giác giao nộp cho tổ công tác từ túi quần phía sau bên phải đang mặc 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng. N khai nhận đây là ma túy Heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đồng thời thu giữ vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành cân xác định khối lượng: Toàn bộ số chất bột màu trắng có khối lượng 0,143 gam, lấy toàn bộ số chất bột màu trắng đưa vào phong bì niêm phong ký hiệu N1 gửi đi giám định. Tại bản kết luận giám định số 763/KLKTHS ngày 11/6/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu N1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,143 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Hồng N khai nhận: Khoảng 14 giờ ngày 03/6/2023, N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 20M6 – 7049 đi từ nhà đến khu vực tổ 7 phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên mục đích tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Đến nơi, N gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy Heroine được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, với số tiền 75.000 đồng. Mua xong, N cất giấu gói ma túy trong túi quần phía sau bên phải đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi được một đoạn thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang như nêu trên.

Vật chứng của vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu N1, N2. 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 20M6 – 7049, nhãn hiệu Angel. Hiện được chuyển đến bảo quản

tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân s ự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 284/CT-VKSNDTPTN, ngày 11/9/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vũ Hồng N về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã mô tả, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan, sai.

- Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Vũ Hồng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy":

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt bị cáo Vũ Hồng N từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

+ Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu N1, N2. Hoàn trả cho ông Hùng 01 xe mô tô biển kiểm soát 20M6 – 7049.

+ Về án phí: buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin HĐXX cho hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra việc giải quyết.

[2]. Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 15 giờ 10 phút ngày 03/6/2023, tại khu vực tổ 7, phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên, Vũ Hồng N có hành vi tàng trữ 0,143 gam chất ma túy, loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Vũ Hồng N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS là có căn cứ. Nội dung điều luật như sau:

"*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

c, Heroine, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Bị cáo đủ nhận thức để nhận biết được tác hại của ma túy gây ra cho bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có 01 tiền sự và nhân thân xấu, từng bị xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện nhưng không lấy đó làm gương mà tiếp tục phạm tội điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo nên cần có mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS. Mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có tài sản gì nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4]. Vật chứng vụ án: Đối với 02 bì niêm phong ký hiệu N, N1 bên trong chứa ma túy và vỏ bao gói mẫu cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô gắn biển kiểm soát 20M6 – 7049, nhãn hiệu Angel, thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng chị Vũ Thị Hồng và anh Đặng Đoàn H1 mua từ năm 2009 với giá 11.500.000 đồng, đăng ký xe mang tên chị Hồng. Hiện nay chị Hồng không có mặt tại địa phương, xe do anh Hùng quản lý, sử dụng. Sáng ngày 3/6/2023, anh Hùng cho em trai là anh Đặng Đoàn C mượn chiếc xe trên, sau đó Cường đã cho Vũ Hồng N mượn nhưng không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định trả lại xe cho anh Hùng quản lý, sử dụng.

[5]. Về các vấn đề khác: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người đàn ông không quen biết tại khu vực tổ 7 phường Tân Long, thành phố Thái Nguyên nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên không có cơ sở để xử lý.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Hồng N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51BLHS, xử phạt Vũ Hồng N 21 (Hai mươi mốt) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47; 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bì niêm phong ký hiệu N, N1.

- Hoàn trả: cho anh anh Đặng Đoàn H1 01 xe mô tô BKS: 20M6 – 7049, màu sơn đỏ xám, nhãn hiệu Angel, số loại VDB, loại xe hai bánh từ 50-173cm^3, dung tích xi lanh 108, số máy VMVDABH009327, số khung RLGMC11HH9H009327, xe đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng số 454 ngày 25/9/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí tòa án: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
- VKSND TPTN;
- Sở Tư pháp tỉnh TN;
- Công an TPTN;
- THADS TPTN;
- Bị cáo; NLQ;
- Lưu hồ sơ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tứ Xuân